

TÍCH LŨY CHỨNG CHỈ TIN HỌC VĂN PHÒNG QUỐC TẾ MOS EXCEL CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ, ĐẠI HỌC HUẾ

MAI THU GIANG

Khoa Hệ thống Thông tin Kinh tế,
Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế

Nhận bài ngày 27/12/2022. Sửa chữa xong 31/12/2022. Duyệt đăng 04/01/2023.

Abstract

The study aimed to evaluate the status of accumulating Microsoft Office Specialist Excel (MOS Excel) certification of students at the University of Economics, Hue University. The results show that the majority of students have a need to accumulate MOS Excel certificates in Accounting, Marketing and Business Administration. The research results are not only of high practical significance for the University of Economics in the trend of improving output quality, but also a lesson for other higher education institutions that are starting to pay attention for MOS certificates.

Keywords: Certificate, MOS Excel, Skills, application.

1. Đặt vấn đề

Ngày nay, việc sử dụng thành thạo tin học văn phòng ngày càng quan trọng khi nó góp phần giúp người dùng làm việc và học tập hiệu quả hơn cũng như đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng [6], [9]. Đối với sinh viên (SV), tin học văn phòng được sử dụng liên tục trong quá trình học tập. Đây là công cụ hữu dụng để hỗ trợ SV thuyết trình hay làm bài tập lớn, báo cáo thực tập, tiểu luận và khóa luận tốt nghiệp. Bên cạnh đó, việc thành thạo kỹ năng tin học văn phòng sẽ đem đến nhiều cơ hội việc làm cho SV sau khi tốt nghiệp, giúp họ trở thành ứng viên tiềm năng trong mắt nhà tuyển dụng, nhanh chóng tìm được công việc tốt trong tương lai sau khi ra trường [7], [9].

Đối với người đi làm, tin học văn phòng là kỹ năng không thể thiếu, đặc biệt là trong quá trình phát triển và hội nhập toàn cầu của các công ty, doanh nghiệp hiện nay [3], [5], [7], [8]. Việc sử dụng thành thạo tin học văn phòng sẽ giúp người học và người làm việc tối ưu được quá trình làm việc của họ [1]. Ý thức được vai trò quan trọng của tin học văn phòng cho công việc tương lai, nhiều cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam hiện nay đã đưa chương trình học tin học văn phòng vào chương trình đào tạo cũng như yêu cầu có chứng chỉ tin học văn phòng như một điều kiện bắt buộc để tốt nghiệp [3].

Hiện nay, có một số chứng chỉ tin học văn phòng được công nhận rộng rãi ở Việt Nam, bao gồm Chứng chỉ Công nghệ thông tin do Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp; Chứng chỉ Tin học văn phòng quốc tế (MOS - Microsoft Office Specialist) do Microsoft cấp; và Chứng chỉ quốc tế về dụng máy tính và Internet cơ bản (IC3 - The Internet and Computing Core Certification) do Microsoft cấp... Trong các loại chứng chỉ này, chứng chỉ MOS có giá trị sử dụng trên toàn cầu và vô thời hạn. Chứng chỉ được coi như một chuẩn mực quốc tế để đánh giá các kỹ năng sử dụng máy tính của người học [7]. Theo Certiport (2021), những SV đạt được chứng chỉ MOS thường đạt kết quả học tập tốt hơn, tốt nghiệp với tỷ lệ cao hơn và kiếm được công việc được trả lương cao hơn [2].

Thực tế cho thấy, nhu cầu tích lũy chứng chỉ kỹ năng MOS Excel của SV Đại học Kinh tế, Đại học Huế ngày càng tăng bởi vì nhiều lý do: 1) Sử dụng thành thạo tin học văn phòng ngày càng quan trọng khi các kỹ năng đó góp phần giúp người dùng làm việc và học tập hiệu quả hơn [6], [9]. 2) Việc thành

Email: mtgiang@hce.edu.vn

thạo kỹ năng tin học văn phòng sẽ đem đến nhiều cơ hội việc làm cho SV sau khi tốt nghiệp, giúp họ trở thành ứng viên tiềm năng trong mắt nhà tuyển dụng, nhanh chóng tìm được công việc tốt trong tương lai sau khi ra trường và sẽ giúp người đi làm tối ưu được quá trình làm việc của họ [7, 9]. 3) Rõ ràng không thể phủ nhận rằng chương trình học phần Tin học Ứng dụng hiện nay hay học phần Tin học Đại cương trước đây mà SV Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế đã và đang được học cung cấp cho SV kiến thức cơ bản và toàn diện về máy tính điện tử, hệ thống thông tin và cùng với các kiến thức và kỹ năng từ cơ bản đến nâng cao đối với các phần mềm ứng dụng hỗ trợ các công việc hằng ngày như Microsoft Word, Microsoft Excel, Microsoft Powerpoint, tuy nhiên một số lượng lớn SV Đại học Kinh tế nhận thức chứng chỉ là một phương tiện để làm minh chứng về mức độ thành thạo với các kỹ năng khả thi và cần thiết khi tham gia vào thị trường lao động [1]. Chứng chỉ cũng là xác nhận của kiến thức và kỹ năng đầy đủ và cung cấp cho SV để các em được công nhận bởi doanh nghiệp và ngành công nghiệp theo nghiên cứu của Randall và Zirkle (2005). Do đó, mặc dù chưa có yêu cầu chuẩn đầu ra về tin học đối với SV của Trường nhưng một lượng lớn SV Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế đã chủ động trong việc tiếp cận và tích lũy chứng chỉ quốc tế MOS Excel. Trường Đại học Kinh tế là trường ký kết hợp tác với IIG Việt Nam trong việc tổ chức thi chứng chỉ MOS sớm nhất trong Đại học Huế, kể từ tháng 9/2017.

Trên thế giới đã có một số nghiên cứu với mục đích chỉ ra tầm quan trọng của MOS Excel đối với SV kinh tế [2] và nghiên cứu hướng dẫn triển khai hiệu quả chương trình học lồng ghép giảng dạy và tổ chức thi chứng chỉ MOS [3]. Tuy nhiên, tại Việt Nam nói chung, Đại học Huế cũng như Trường Đại học Kinh tế nói riêng chưa nghiên cứu nào được thực hiện để nghiên cứu về thực trạng tích lũy loại chứng chỉ tin học văn phòng này. Do vậy, nghiên cứu này được thực hiện để đánh giá tình hình tích lũy chứng chỉ MOS Excel và các kết quả đạt liên quan nhằm cung cấp cho nhà Trường có được một bức tranh tổng thể về thực trạng tích lũy chứng chỉ quốc tế này đối với SV để từ đó xem xét các biện pháp nâng cao chất lượng đầu ra đối với từng ngành học về Kỹ năng ứng dụng tin học của SV tốt nghiệp theo hướng đáp ứng yêu cầu về nguồn lao động chất lượng cao để cung cấp cho các doanh nghiệp.

2. Đối tượng, phạm vi và phương pháp nghiên cứu

2.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng khảo sát của nghiên cứu là SV và cựu SV thuộc các chuyên ngành khác nhau của Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế. Nghiên cứu chỉ tập trung tìm hiểu sự tham gia của người học với chứng chỉ tin học văn phòng quốc tế MOS Excel bởi vì chứng chỉ MOS Excel là chứng chỉ được lựa chọn chủ yếu của SV trường Đại học Kinh tế hiện nay.

2.2. Phương pháp thu thập thông tin

Nghiên cứu này sử dụng bảng hỏi bán cấu trúc để thu thập thông tin từ người trả lời. Bảng hỏi khảo sát được thiết kế trên google forms để thuận cho việc tổng hợp dữ liệu và tiếp cận đến tất cả SV và cựu SV của Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế. Nghiên cứu đã chọn mẫu theo phương pháp thuận tiện. Bảng hỏi được gửi ngẫu nhiên đến đối tượng điều tra theo hình thức trực tuyến, bằng cách chia sẻ đường link của bảng hỏi thông qua mạng xã hội Facebook. Kết quả nhận được 1037 phiếu phản hồi. Trong đó 17 phiếu không đáp ứng yêu cầu thu thập thông tin. Như vậy, tổng số phiếu đáp ứng đầy đủ thông tin và được sử dụng trong quá trình phân tích là 1020 phiếu.

2.3. Phân tích và xử lý dữ liệu

Số liệu thu thập được mã hóa và xử lý bằng phần mềm SPSS 18. Thống kê mô tả được sử dụng bao gồm số trung bình, tần suất và tỷ lệ phần trăm.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Đặc điểm của đối tượng khảo sát

3.1.1. Một số đặc điểm chung của đối tượng khảo sát

Kết quả khảo sát ở thu được cho thấy tuổi trung bình của đối tượng khảo sát là 21,4 tuổi. Thêm

vào đó, kết quả thu được ở bảng 1 cho thấy phần lớn đối tượng tham gia khảo sát là nữ, chiếm 91,7% so với 7,3% là nam giới. Điều này có thể đi đến kết luận rằng phần lớn đối tượng tham gia thi MOS Excel là SV và cựu SV nữ. Tỷ lệ người đã tham gia đã thi chứng chỉ MOS Excel khá cao, trong tổng số 1020 bảng hỏi thu thập được, có 72% số SV đã tham gia thi chứng chỉ, tương ứng với 735 SV. Kết quả khảo sát cũng cho thấy, phần lớn đối tượng khảo sát có tham gia các câu lạc bộ, đội nhóm (85,9%). Nguồn: Tổng hợp từ số liệu khảo sát của nhóm nghiên cứu, 2022.

3.1.2. Ngành học của đối tượng khảo sát

Kết quả ở bảng 2 cho thấy, trong tổng số 1020 SV tham gia khảo sát, phần lớn SV thuộc nhóm ngành Kế toán, Marketing, và Quản trị kinh doanh với tỷ lệ chiếm 36%, 18.3% và 15.7% theo thứ tự. Tiếp theo đó là SV ngành Kinh doanh thương mại và Kế hoạch đầu tư với tỷ lệ tương ứng chiếm 8.8% và 8.4%. Cuối cùng là nhóm SV ngành Tin học Kinh tế, Logistic và chuỗi cung ứng và Thống kê kinh doanh có số SV tích lũy chứng chỉ ít nhất với tương ứng 0.8%, 0.7% và 0.2%.

Với 72% SV đã tham gia thi đạt chứng chỉ trong tổng số 1020 SV, tương ứng với 735 SV, tỷ lệ đã tham gia dự thi trong tổng số SV thuộc các ngành Kế toán, Marketing và Quản trị kinh doanh vẫn là ba ngành có SV đã tham gia thi cao nhất với tỷ lệ tương ứng 35.5%, 21.1% và 13%. Điều này cho thấy sự quan tâm của SV của các ngành này đến chứng chỉ MOS Excel là cao hơn so với các nhóm ngành khác. Ngược lại, SV các nhóm ngành còn lại đã tham gia khảo sát như Kế hoạch – Đầu tư, Kiểm toán, kinh doanh thương mại, Tài chính – Ngân hàng, Kinh tế, có tỷ lệ tham gia dự thi thấp, dưới 9% (xem bảng 1).

Nhóm ngành học	Tham gia khảo sát		Đã tham gia thi đạt chứng chỉ	
	Tần suất (n=1020)	Tỷ lệ (%) ngành/ tổng số khảo sát	Tần suất (n=735)	Tỷ lệ (%) dự thi chứng chỉ
Kế hoạch - Đầu tư	85	8.4%	50	6.8%
Kế toán	365	36.0%	260	35.5%
Kiểm toán	40	4.1%	30	4.1%
Kinh doanh thương mại	90	8.8%	65	8.9%
Logistics và chuỗi cung ứng	5	0.7%	5	1.0%
Marketing	185	18.3%	155	21.1%
Ngân hàng	20	1.8%	20	2.4%
Quản trị kinh doanh	160	15.7%	95	13.0%
Tài chính	40	3.9%	30	4.1%
Thống kê	5	0.2%	5	0.7%
Thương mại điện tử	15	1.6%	10	1.4%
Tin học kinh tế	10	0.8%	10	1.1%

Bảng 1: Nhóm các ngành học và tỷ lệ tham gia khảo sát, dự thi

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu khảo sát của nhóm nghiên cứu, 2022

3.2. Tình hình học chứng chỉ MOS Excel của của đối tượng khảo sát

3.2.1. Lý do lựa chọn chứng chỉ MOS Excel của đối tượng khảo sát

Để đánh giá quan điểm của SV về lý do lựa chọn chứng chỉ MOS Excel, nghiên cứu đã đưa ra 3 tiêu chí đó là: tăng cơ hội việc làm 68,6%; nhiều cơ hội xin việc hơn chứng chỉ tin học khác 53,9%; và nâng cao hiệu quả công việc khi đi làm 78,9%. Dữ liệu thu thập cho mục tiêu này tập trung vào nhóm đối tượng 735 SV đã thi đạt chứng chỉ MOS Excel. Nguồn: Tổng hợp từ số liệu khảo sát của nhóm nghiên cứu, 2022.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, phần lớn (gần 80%) người được khảo sát cho rằng, chứng chỉ MOS Excel có thể giúp nâng cao hiệu quả công việc khi đi làm.. Bên cạnh đó, có một tỉ lệ rất cao người khảo sát (68,6%) cho rằng, chứng chỉ MOS Excel giúp họ có nhiều cơ hội việc làm hơn. Hơn nữa, khi so sánh

với các loại chứng chỉ tin học khác, hơn 53,9% người quyết định tích lũy chứng chỉ MOS Excel với mục đích sẽ giúp họ có nhiều cơ hội việc làm hơn so với tích lũy chứng chỉ tin học văn phòng khác.

3.2.2. Thời điểm thi chứng chỉ MOS Excel của đối tượng khảo sát

Với 735 SV đã dự thi trong tổng số 1020 SV tham gia khảo sát, kết quả cho thấy, hầu hết SV thi chứng chỉ MOS Excel ở năm học thứ 3 với 59.9%, trong khi tỉ lệ SV thi ở năm thứ nhất, năm thứ 2 và sau khi tốt nghiệp chiếm tỉ lệ rất thấp hơn nhiều. Cụ thể, SV thi MOS ở năm thứ 4 chiếm 23,8% và chỉ có khoảng 1,4% và 8.2% SV năm 1 và năm 2 đăng ký thi chứng chỉ MOS Excel. Nghiên cứu cũng cho thấy, có 6.8% SV đã tốt nghiệp quan tâm và dự thi chứng chỉ MOS Excel (bảng 2).

Năm học	Tần suất (n=735)	Tỉ lệ (%)
Năm 1	10	1.4%
Năm 2	60	8.2%
Năm 3	440	59.9%
Năm 4	175	23.8%
Sau khi tốt nghiệp	50	6.8%

Bảng 2: Thời điểm thi chứng chỉ MOS Excel của đối tượng khảo sát

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu khảo sát của nhóm nghiên cứu, 2022

Kết quả này hàm ý rằng, SV năm 1 và năm 2 có sự tiếp cận hạn chế đến chứng chỉ MOS Excel nên họ không có thông tin cũng như chưa nhận thức được sự quan trọng chứng chỉ MOS Excel tới việc học tập và công việc của họ sau khi ra trường. Ngược lại, SV năm 3, năm 4 là nhóm SV có sự tham gia nhiều nhất để tích lũy ra trường và sẵn sàng cho xin việc. Đối với nhóm SV đã tốt nghiệp, các em vẫn có nhu cầu tích lũy chứng chỉ để phục vụ cho xin việc và trang bị kỹ năng để đáp ứng công việc sau này.

3.2.3. Tiếp cận thông tin về chứng chỉ MOS Excel của đối tượng khảo sát

Đánh giá nguồn thông tin mà người học có thể tiếp cận được với chứng chỉ MOS Excel là một trọng những yếu tố quan trọng nhằm giúp chúng ta có thể đưa ra các biện pháp giúp người học tiếp cận được với thông tin về chứng chỉ MOS Excel tốt hơn khi Trường Đại học Kinh tế đang có mong muốn từng bước nâng cao chất lượng đầu ra về tin học cho SV (xem bảng 3).

Nguồn thông tin	Tần suất (n=1020)	Tỉ lệ (%)
Chưa tiếp cận bất kỳ nguồn thông tin nào về chứng chỉ MOS Excel	220	21.6%
Bạn bè giới thiệu	620	60.8%
Thầy cô giới thiệu	180	17.6%
Người thân trong gia đình giới thiệu	45	4.4%
Tự tìm hiểu thông tin trên websites, mạng xã hội	185	18.1%

Bảng 3: Tiếp cận thông tin về chứng chỉ MOS của đối tượng khảo sát

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu khảo sát của nhóm nghiên cứu, 2022

Kết quả ở bảng 3 cho thấy, phần lớn (gần 61%) người được khảo sát cho rằng, họ tiếp cận được với thông tin về chứng chỉ MOS Excel qua bạn bè. Hơn 21% người được khảo sát cho biết họ chưa tiếp cận với bất kỳ nguồn thông tin vào về chứng chỉ MOS Excel. Có 17.6% cho biết họ tiếp cận được với thông tin về chứng chỉ MOS Excel qua thầy cô giới thiệu và tự tìm hiểu thông tin trên websites, mạng xã hội chiếm 18.1%. Chỉ có 4.4% người cho rằng họ biết được thông tin về chứng chỉ MOS qua người thân trong gia đình. Điều này hàm ý rằng, trao đổi thông tin giữa bạn bè là nguồn thông tin quan trọng nhất để người học có thể biết đến chứng chỉ MOS Excel. Ngoài ra, nguồn thông tin từ thầy cô trong trường cũng rất quan trọng nhằm giúp sinh viên có thể tiếp cận được với thông tin về chứng chỉ MOS Excel. Tuy nhiên, một số lượng lớn sinh viên vẫn còn chưa tiếp cận với bất kỳ nguồn thông tin nào.

3.2.4. Đánh giá của người học về tính hữu ích của chứng chỉ MOS Excel

Trong nguồn dữ liệu thu thập được của 1020 SV, có 800 SV đã từng tiếp cận với nguồn thông tin về

chúng chỉ MOS Excel. Trong số này, có 735 SV đã thi đạt chúng chỉ MOS Excel). Nhằm đánh giá quan điểm của người học về tính hữu ích của chúng chỉ MOS Excel, ở nội dung này nghiên cứu đã đánh giá theo thang đo năm bậc từ không hữu ích đến rất hữu ích đối với nhóm 800 SV đã từng tiếp cận thông tin.

Kết quả cho thấy, hơn 76% khảo sát và có tiếp cận với nguồn thông tin về chúng chỉ MOS Excel cho rằng chúng chỉ này là rất hữu ích và 15.6% đánh giá là hữu ích. Trái lại, chỉ có gần 8.1% cho rằng chúng chỉ MOS Excel là khá hữu ích. Nghiên cứu tìm thấy rằng, không có đối tượng khảo sát nào đã từng tiếp cận với nguồn thông tin về chúng chỉ mà có đánh giá MOS Excel là ít hữu ích hoặc không hữu ích.

Đánh giá của người học	Tần suất (n=160)	Tỉ lệ (%)
Rất hữu ích	610	76.3%
Hữu ích	125	15.6%
Khá hữu ích	65	8.1%
Ít hữu ích	0	0.0%
Không hữu ích	0	0.0%

Bảng 4: Đánh giá của người học về tính hữu ích của chúng chỉ MOS Excel

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu khảo sát của nhóm nghiên cứu, 2022

Bên cạnh đó, dựa trên kết quả khảo sát của những đối tượng có tiếp cận với nguồn thông tin về chúng chỉ MOS Excel (n=800), nghiên cứu cũng đánh giá về tính hữu ích cho công việc và học tập của người học đối với năm mục tiêu được xây dựng trong việc yêu cầu người tích lũy cần rèn luyện kỹ năng đối với chúng chỉ MOS Excel giúp người dạy có thể định hướng những nội dung quan trọng để truyền đạt cho SV. Năm mục tiêu của chúng chỉ MOS Excel bao gồm: Tạo và quản lý trang tính (Tạo sheet, đổi màu tab sheet, di chuyển sheet, ẩn/bỏ ẩn, xóa sheet,...); Tạo và quản lý vùng (đặt tên vùng, xóa tên vùng, gọi tên vùng được đặt tên,...); Tạo bảng (tạo bảng, định dạng bảng,...); Hàm và Công thức; Tạo biểu đồ/ đối tượng (chèn ảnh, tạo biểu đồ,...). Ở nghiên cứu này, chúng tôi đánh giá quan điểm của đối tượng khảo về những mục tiêu của chúng chỉ MOS Excel mà họ cho là hữu ích nhất (xem bảng 4).

Nội dung	Tần suất (n=800)	Tỉ lệ (%)
Tạo và quản lý trang tính	445	55,6
Tạo và quản lý vùng	410	51,3
Tạo bảng	440	55,0
Hàm và Công thức	730	91,3
Tạo biểu đồ/đối tượng	435	54,4

Bảng 5: Đánh giá của người học về sự hữu ích của mục tiêu kỹ năng trong chúng chỉ MOS Excel

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu khảo sát của nhóm nghiên cứu, 2022

Kết quả ở bảng 4 cho thấy, tất cả mục tiêu kỹ năng cần đáp ứng của chúng chỉ MOS Excel đều được người học đánh giá cao về tính hữu ích, đặc biệt là nội dung về Hàm và Công thức. Hầu hết (91,3%) người được khảo sát cho rằng, nội dung Hàm và Công thức là hữu ích nhất cho học tập và công việc của họ. Điều này cũng đúng với thực tế khảo sát khi với 35.5% đối tượng khảo sát thuộc chuyên ngành Kế toán đã tích lũy chúng chỉ MOS Excel. Đối với chuyên ngành này việc sử dụng thành thạo Hàm và Công thức trong Excel là rất quan trọng cho công việc của người học sau khi ra trường. Đối với các mục tiêu còn lại đều có trên 50% người đã tham gia tích lũy cho là hữu ích. Do vậy có kết luận rằng, 5 mục tiêu kỹ năng của chúng chỉ MOS Excel đều rất hữu ích cho công việc, trong đó mục tiêu về Hàm và Công thức được đánh giá cao nhất.

3.2.5. Đánh giá của đối tượng khảo sát về mức độ khó của các phần chính trong chúng chỉ MOS Excel

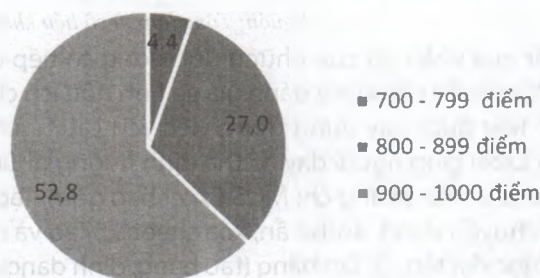
Nhằm giúp người dạy nắm bắt được mức độ khó của các phần trong chương trình đào tạo MOS Excel, nghiên cứu đã đánh giá quan điểm của đối tượng khảo sát về những nội dung mà họ cho là khó nhất. Nghiên cứu dựa trên kết quả khảo sát của những đối tượng có tiếp cận với nguồn thông tin về chúng chỉ MOS Excel (n=800) để đưa ra kết luận về vấn đề này. Kết quả, nghiên cứu cho thấy

phần Hàm và Công thức được đa số người được khảo sát đánh giá khó nhất, trong khi các phần còn lại chỉ có một tỉ lệ nhỏ. 1) Tạo và Quản lý trang tính, $n=35$, tỷ lệ 4,4%; 2) Tạo và Quản lý vùng, $n=50$, tỷ lệ 6,3%; 3) Tạo bảng, $n=40$, tỷ lệ 5,0%; 4) Hàm và Công thức, $n=715$, tỷ lệ 89,4%; Tạo biểu đồ/ Đối tượng, $n=110$, tỷ lệ 13,8%. Nguồn: Tổng hợp từ số liệu khảo sát của nhóm nghiên cứu, 2022

Kết quả cho thấy, có gần 90% người được khảo sát cho rằng, phần Hàm và Công thức là khó nhất. Bên cạnh đó, tiếp theo là mục tiêu về Tạo biểu đồ/Đối tượng cũng được gần 14% người khảo sát đánh giá khó nhất, trong khi các phần mục tiêu còn lại chỉ có dưới 7%. Phát hiện này hàm ý rằng, để nâng cao kiến thức và giúp người học đạt được kết quả cao khi thi chứng chỉ MOS Excel, người dạy phải tập trung nhiều hơn vào phần Hàm và Công thức.

3.3. Kết quả thi MOS Excel của đối tượng được khảo sát

Đánh giá kết quả chứng chỉ MOS Excel của người học là một trong những nội dung quan trọng để biết được khả năng học chứng chỉ này của họ. Theo quy định, đối với chứng chỉ MOS, thời gian làm bài là 50 phút, thí sinh muốn đỗ phải đạt điểm tối thiểu là 700 và điểm tối đa của chứng chỉ này là 1000.



Biểu đồ: Kết quả điểm thi MOS Excel của đối tượng được khảo sát theo nhóm điểm

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu khảo sát của nhóm nghiên cứu, 2022

Để đánh giá kết quả thi của người học, nghiên cứu đã phân loại kết quả điểm thi MOS Excel của người được khảo sát thành 4 nhóm: nhóm 1: dưới 700 điểm; nhóm 2: 700-799 điểm; nhóm 3: 800-899 điểm; và nhóm 4: 900-1000 điểm.

Kết quả khảo sát cho thấy, tất cả người được khảo sát có điểm thi trên 700 điểm. Tỉ lệ người có kết quả điểm thi từ 900 điểm trở lên là lớn nhất, 52,8%. Tiếp theo là nhóm điểm từ 800-899 điểm với 27% số người được khảo sát, trong khi số người đạt từ 700-799 chỉ chiếm 4,4% (xem biểu đồ).

4. Kết luận và khuyến nghị giải pháp

Mặc dù đến thời điểm hiện tại Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế chưa áp chuẩn đầu ra kỹ năng tin học đối với SV tốt nghiệp. Tuy nhiên, với sự năng động và mong muốn tích lũy kỹ năng để chuẩn bị tốt, đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng, một lượng lớn SV đã tự nguyện tích lũy chứng chỉ MOS Excel 735/1020 người được hỏi, chiếm 72% trong tổng số phiếu điều tra được thu về.

Đối tượng tham gia khảo sát phần lớn thuộc nhóm ngành Kế toán và Quản trị kinh doanh, Marketing trong khi hầu hết người tham gia khảo sát là nữ giới. Phần lớn (gần 80%) người được khảo sát cho rằng, chứng chỉ MOS Excel có thể giúp nâng cao hiệu quả công việc khi đi làm và giúp họ có nhiều cơ hội việc làm hơn; họ cũng cho rằng học chứng chỉ MOS Excel sẽ giúp người họ có nhiều cơ hội việc làm hơn chứng chỉ tin học văn phòng khác.

Hầu hết người tham gia khảo sát đã thi đạt chứng chỉ MOS Excel ở năm học thứ 3 và thứ 4; trong khi tỉ lệ SV thi ở năm thứ nhất, năm thứ 2 và sau khi tốt nghiệp chiếm tỉ lệ rất thấp (khoảng 15%). Gần 80% người được khảo sát tiếp cận được với thông tin về chứng chỉ MOS Excel qua bạn bè. Có thể, khi đã quen với môi trường học tập đại học, năm 3,4 khi đã là thành viên tích cực tham gia các câu lạc bộ đội nhóm là một trong những kênh thông tin mà SV có thể tiếp cận được thông tin về

chứng chỉ qua giới thiệu của bạn bè của mình. Trong khi hơn 20% SV tiếp cận thông tin qua thầy cô giới thiệu và việc tự tìm hiểu thông tin trên websites

Phần lớn người được khảo sát đánh giá chứng chỉ MOS Excel là rất hữu ích và hữu ích. Các mục tiêu kỹ năng của chứng chỉ MOS Excel đều được người học đánh giá cao về tính hữu ích, đặc biệt là nội dung về Hàm và Công thức; Tuy nhiên, họ cũng cho rằng, Hàm và Công thức là phần mục tiêu khó học nhất.

Nhìn chung, người học đạt được kết quả thi MOS Excel khá cao. Tỷ lệ người có điểm từ 900 điểm trở lên chiếm tỷ lệ lớn nhất (52,8%), tiếp theo là tỷ lệ người có điểm từ 800-899 (27%).

Nghiên cứu này là tài liệu tham khảo để nhà Trường có thể thấy được thực trạng của việc tích lũy chứng chỉ MOS Excel qua nhiều phương diện. 1) Thấy được xu hướng tích lũy khác nhau và có sự khác biệt lớn giữa SV các ngành học, để nhận biết ngành nào có thể định hướng áp chuẩn đầu ra dựa trên mục tiêu đào tạo và nhu cầu của SV. 2) Nắm bắt được mục tiêu chính của SV khi tích lũy chứng chỉ và mục tiêu kỹ năng nào trong tích lũy chứng chỉ được SV đánh giá quan trọng nhất, khó nhất để từ đó giảng viên có phương pháp hỗ trợ thích hợp. 3) Nhà quản lý giáo dục thấy được đối tượng nào được tiếp cận thông tin về chứng chỉ và đối tượng nào còn bị hạn chế để từ đó có giải pháp đưa nguồn thông tin đến với SV.

Trong xu thế của hội nhập và phát triển, nâng cao chất lượng đào tạo tiếp cận chuẩn quốc tế là một trong những mục tiêu lớn của các tổ chức giáo dục đại học. Việc đưa nguồn thông tin về chứng chỉ chuẩn quốc tế MOS Excel đến với SV càng sớm càng tốt để SV có kế hoạch trong việc tích lũy. Bên cạnh đó, nhà trường cần từng bước xem xét thí điểm đưa chứng chỉ MOS Excel vào chuẩn đầu ra cho SV các chuyên ngành có nhu cầu tích lũy lớn như Kế toán, Marketing, Quản trị kinh doanh có thể được cân nhắc để từng bước nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường, nâng cao chất lượng đầu ra, đồng thời đáp ứng nhu cầu tích lũy của người học. Cuối cùng, thiết kế bài giảng của người dạy nên theo hướng tập trung nhiều hơn vào nội dung Hàm và Công thức vì đây là phần khó nhất và quan trọng nhất của chứng chỉ MOS Excel theo.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bakir, N., Dana, K. & Abdullat, A. (2019), *Certifying Business Students in Microsoft Office Specialist Certification Excel Core Exam: Lessons Learned (Chứng nhận Sinh viên Kinh doanh trong Kỳ thi Chứng chỉ Chuyên gia Microsoft Office Excel Core: Bài học kinh nghiệm)*, Information Systems Education Journal, 17(6), pp. 4-11.
- [2] Certipoint (2021), *Microsoft Office Specialist Program (Chương trình chuyên gia văn phòng Microsoft)*. Nguồn: <https://certipoint.pearsonvue.com/Certifications/Microsoft/MOS/Success-stories.aspx>, truy cập ngày 22/11/2022.
- [3] Diệp Trà (2021), *Vai trò của Tin học văn phòng thời 4.0*. Nguồn: <https://zingnews.vn/vai-tro-cua-tin-hoc-van-phong-thoi-40-post1171431.html>.
- [4] Gatpandan, P. H., Rosas, M. F. & Dasig Jr, D. (2017), *Microsoft office specialist and microsoft technology associate certification: An integrated curriculum for technical skills validation (Chứng nhận chuyên gia văn phòng của Microsoft và cộng tác viên công nghệ của Microsoft: Một chương trình giảng dạy tích hợp để xác nhận các kỹ năng kỹ thuật)*, Journal of Advanced Research in Social Sciences and Humanities, 2(5), pp. 277-283.
- [5] Iig Vietnam (2021), *Benefits of MOS 2016 certification (Lợi ích của chứng chỉ MOS 2016)*.
- [6] Ngo-Ye, T. & Choi, J. (2015), *Revisit challenges for teaching computer literacy: A case of using an online simulation tool (Xem lại những thách thức đối với việc dạy tin học: Một trường hợp sử dụng công cụ mô phỏng trực tuyến)*, Issues in Information Systems, 16(2), pp. 226-235.
- [7] Ngo-Ye, T. L., Choi, J. J. & Gittens, D. (2018), *Helping students prepare for microsoft office specialist certification exams (Giúp học sinh chuẩn bị cho kỳ thi chứng chỉ chuyên gia văn phòng microsoft)*, Issues in Information Systems, 19(4), 122-131.
- [8] Pearson Vue (2021), *The Pearson VUE 2016 Value of IT Certification Survey (Khảo sát chứng nhận giá trị công nghệ thông tin của Pearson VUE 2016)*. Nguồn: https://home.pearsonvue.com/Documents/Marketing/2016-Pearson-VUE-Value-of-IT-Certification-Survey_.aspx, truy cập ngày 22/11/2022.
- [9] Rebman Jr, C. M., White, G., Wimmer, H., Powell, L. M. & Booker, Q. E. (2021), *Pandemic Shift: Impact of COVID-19 on IS/Microsoft Office Specialist Excel Certification Exam Classes - Remote Testing and Lessons Learned (Sự thay đổi của đại dịch: Tác động của COVID-19 đối với các lớp thi chứng chỉ IS/Microsoft Office Specialist Excel - Kiểm tra từ xa và bài học kinh nghiệm)*, Information Systems Education Journal, 19(6), pp. 4-12.
- [10] Tastle, W., Mead, C., Rebman, C., Marks, S. & Phillips, K. (2017), *Building Excel Expertise: A Guide in Best Practices (Xây dựng kiến thức chuyên môn về Excel: Hướng dẫn về các phương pháp hay nhất)*, Tham luận trình bày tại Hội thảo Proceedings of the EDSIG Conference ISSN, Texas, USA.